

Bản án số: 30/2021/HS-ST

Ngày: 24-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Lê Thị Đào

Bà: Bùi Thị Phi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Đàm Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Bùi Văn Đ, sinh ngày 22/7/1996 tại xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; Hộ khẩu thường trú: xóm Minh Sơn, xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở hiện tại: xóm Tích, xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Phương (đã chết) và bà Quách Thị Tám; vợ là Hoàng Thị Thúy Quỳnh (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Bùi Văn Đ bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2021 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2/ Bùi Văn Nh, sinh ngày 17/01/1989 tại xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; nơi cư trú: xóm Tích, xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12 (không biết chữ); dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Nha (đã chết) và Đinh Thị Giang; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo Bùi Văn Nh bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2021 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Bùi Văn L, sinh năm 1990; trú tại: xóm Tích, xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:*

1/ Anh Nguyễn Xuân X, sinh năm 1988; trú tại: phố Dương, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

2/ Chị Bùi Thị Ph, sinh năm 1989; trú tại: xóm Đồi 1, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Vào hồi 22 giờ 25 phút ngày 11 tháng 4 năm 2021 tại Phố Dương, Ngọc Lương, Yên Thủy, Hoà Bình, tổ công tác công an huyện Yên Thủy, Hòa Bình bắt quả tang Bùi Văn Đ và Bùi Văn Nh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên tay phải của Nh 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 gói giấy màu trắng và 01 gói giấy màu đen đều chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, loại Heroine. Bùi Văn Đ và Bùi Văn Nh đều khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 11/4/2021 do nghiện ma túy nên Bùi Văn Nh gọi điện thoại cho Bùi Văn Đ là người quen hỏi “có không làm tí” (Ý của Nh hỏi Đ có ma túy không để sử dụng), Đ trả lời “không có, nhưng em biết chỗ bán, anh ra đây anh em mình đi lấy về chơi”. Sau đó Nh gọi điện cho em họ là Bùi Văn L trú tại xóm Tích, Yên Trị, Yên Thủy, Hoà Bình để mượn xe mô tô nói là đi có việc một tý, L đồng ý và bảo Nh đợi L mang xe ra cho. Một lúc sau, L điều khiển xe đi ra nhà Nh và cho Nh mượn xe mô tô biển kiểm soát 28F1-142.66. Mượn được xe Nh điều khiển xe đi đến nhà Đ tại xóm Tích, Yên Trị, Yên Thủy, Hoà Bình để gặp Đ. Khi đến nhà Đ, Nh đưa cho Đ 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) và Đ có 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*) góp để cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó Đ gọi điện cho Nguyễn Mạnh Đ1, trú tại thôn Sào Thượng, xã Lạng Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình là người quen từ trước hỏi “anh cho em 300.000 đồng trắng”, Đ1 đồng ý và bảo Đ xuống khu vực cổng Trung tâm giáo dục thường xuyên thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình để lấy ma túy, gọi điện xong Đ nói với Nh “có hàng đi xuống lấy thôi”. Sau đó Đ lấy xe mô tô biển kiểm soát 28F1-142.66 điều khiển chở Nh đi xuống khu vực cổng Trung tâm giáo dục thường xuyên thuộc thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình để mua ma túy. Đến nơi, Đ dừng xe bảo Nh đứng đợi rồi Đ đi bộ một mình đến gặp Đ1 để mua ma túy, mua được ma túy Đ quay lại đưa cho Nh cầm một gói giấy màu trắng bên trong là ma túy loại Heroine, rồi Đ điều khiển xe

mô tô chở Nh đi về nhà theo hướng từ huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đi huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình trên đường quốc lộ 12b. Khi đi đến gần quán ăn đêm ở xóm Phố Dương, Ngọc Lương, Yên Thủy, Hoà Bình thì Đ rủ Nh vào quán Phương Phương mua nơ ít đồ về ăn. Đ dừng xe lại đang định đi vào quán thì cùng lúc này bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy trên.

Ngày 12/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn Đ và Bùi Văn Nh cùng trú tại xóm Tích, xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì thêm.

Tại bản kết luận giám định số 110/KLGD-CAT- PC09 ngày 06/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

+ Chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy trong phong bì niêm phong ghi “Vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Bùi Văn Nh ngày 11/4/2021” gửi giám định có tổng khối lượng 0,23g (*Không thấy hai mươi ba gam*) là ma túy, loại Heroine”. (*Heroine nằm trong danh mục số 1, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ*).

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS-YT ngày 10/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Bùi Văn Đ và Bùi Văn Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Bùi Văn Nh từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/4/2021;

- Xử phạt: Bùi Văn Đ từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/4/2021;

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói ma túy, loại Heroine: Gói 1: 0,10g; Gói 2: 0,04g cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có dấu của Phòng KTHS - Công an tỉnh Hòa Bình;

- Việc cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy đã trả lại 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-142.66, nhãn hiệu HONDA, số loại AIRBLADE, màu sơn đỏ-đen, số máy: JF63E2297179, số khung: 6325HZ247394, xe không gương chiếu hậu, xe mô tô cũ đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010913, mang tên

Bùi Văn L cấp ngày 21/11/2018 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn L là có căn cứ.

- Tịch thu phát mãi sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IT6120, màu đen, có IMEI 353510101847680, có gắn sim số 0383188635, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Bùi Văn Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 220, màu đen, có số IMEI 358624061490863, có gắn sim số 0327764522, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn Nh, đây là các công cụ mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội. Tịch thu tiêu hủy các sim điện thoại nói trên.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn L đã được trả lại chiếc xe BKS 28F1-142.66 và đăng ký xe số 010913 mang tên Bùi Văn L, anh L không có yêu cầu gì chiếc xe nên không đề cập giải quyết.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Tại phiên toà, các bị cáo Bùi Văn Nh và Bùi Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy và thừa nhận bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội.

Bị cáo Nh, Đ nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng Hình sự:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án:* Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo là rõ ràng phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù

hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 11/4/2021, tại Phố Dương, Ngọc Lương, Yên Thủy, Hoà Bình, Bùi Văn Nh đang có hành vi cầm giữ trên tay phải 0,23g ma túy loại Heroine thì bị Cơ quan Công an huyện Yên Thủy và Công an xã Ngọc Lương phát hiện bắt giữ. Số ma túy trên do Bùi Văn Nh và Bùi Văn Đ góp tiền cùng đi mua nhằm mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt nên Bùi Văn Đ đồng phạm cùng Bùi Văn Nh trong vụ án. Hành vi của Bùi Văn Nh và Bùi Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn, làm giảm sút sức lao động sản xuất trong xã hội, tăng chi phí ngân sách cho các hoạt động ngăn ngừa, khắc phục, giải quyết các hậu quả do ma túy đem lại, vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo gây ra nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này các bị cáo là người có đủ nhận thức tác hại của ma túy và các quy định ngăn cấm của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội của ma túy. Song để thỏa mãn cho nhu cầu nghiện hút, các bị cáo đã bất chấp pháp luật đã cùng nhau tàng trữ ma túy để sử dụng cho nhu cầu nghiện hút ma túy.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không mang tính tổ chức, chuyên nghiệp. Do nghiện ma túy và thiếu tu dưỡng, rèn luyện của bản thân nên các bị cáo đã cùng nhau phạm tội tàng trữ trái phép ma túy. Trong đó bị cáo Nh là người khởi sướng, chuẩn bị phương tiện, góp số tiền mua ma túy nhiều hơn Đ nên giữ vai trò chính trong vụ án. Đối với bị cáo Bùi Văn Đ sau khi được Nh khởi sướng đã không ngăn cản mà còn giúp sức tích cực, trực tiếp thực hành liên lạc, giao dịch mua ma túy nên giữ vai trò đồng phạm. Vì vậy các bị cáo Nh, Đ đều phải chịu mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Bùi Văn Nh, Bùi Văn Đ đều không có tình tiết tăng nặng nào theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Các bị cáo Bùi Văn Nh và Bùi Văn Đ trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách

trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; ngoài ra các bị cáo Nh, Đ là người dân tộc thiểu số, lần đầu phạm tội, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Nh là người không biết chữ nên còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt chính*: Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc các bị cáo sống cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến 500.000.000đ (năm mươi triệu đồng) cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản đối với các bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói ma túy, loại Heroine: Gói 1: 0,10g; Gói 2: 0,04g cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có dấu của Phòng KTHS - Công an tỉnh Hòa Bình đây là chất cấm lưu hành.

- Xét thấy việc Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy đã trả lại 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-142.66, nhãn hiệu HONDA, số loại AIRBLADE, màu sơn đỏ-đen, số máy: JF63E2297179, số khung: 6325HZ247394, xe không gương chiếu hậu, xe mô tô cũ đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010913, mang tên Bùi Văn L cấp ngày 21/11/2018 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn L, là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận, không đề cập giải quyết.

- Tịch thu phát mãi sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IT6120, màu đen, có IMEI 353510101847680, có gắn sim số 0383188635, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Bùi Văn Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 220, màu đen, có số IMEI 358624061490863, có gắn sim số 0327764522, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn Nh, đây là các công cụ mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội. Tịch thu tiêu hủy các sim điện thoại nói trên.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Văn L là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được trả lại chiếc xe BKS 28F1-142.66 và đăng ký xe số 010913 mang tên

Bùi Văn L, nay anh L không có yêu cầu gì về chiếc xe nên không đề cập giải quyết.

[9] *Về án phí*: Các bị cáo Bùi Văn Nh, Bùi Văn Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

[10] *Về vấn đề khác*: Đối với Nguyễn Mạnh Đ1 trong vụ án là người bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn Đ và Bùi Văn Nh ngày 11/4/2021, qua điều tra, xác minh, truy tìm cho thấy hiện tại Nguyễn Mạnh Đ1 không có mặt tại địa phương, không biết Đ1 đang làm gì, ở đâu. Vì vậy, nay cần tiếp tục xác minh làm rõ khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau là hợp lý.

Đối với người đàn ông có đặc điểm khoảng 45 tuổi, cao khoảng 170cm, dáng người gầy, đeo khẩu trang, thường mặc quần áo tối màu ở khu vực đập Bai Cái thuộc xóm Đồng Lạc, Đoàn Kết, Yên Thủy, Hoà Bình là người trước đây bán ma túy cho bị cáo Đ và người nam thanh niên có đặc điểm khoảng 25 tuổi, cao khoảng 175cm, dáng người gầy, đeo khẩu trang, thường mặc quần áo tối màu ở khu vực chùa Hang thuộc xóm Á Đông, Yên Trị, Yên Thủy, Hoà Bình là người bán ma túy cho bị cáo Nh trước đây để sử dụng. Qua điều tra Công an huyện Yên Thủy đã tiến hành xác minh truy tìm nhưng hiện tại vẫn chưa xác minh được những người này là ai, ở đâu. Vì vậy cần tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Bùi Văn L là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-142.66. Qua điều tra đã làm rõ ngày 11/4/2021, anh L cho bị cáo Nh mượn chiếc xe để đi lại, anh L không biết việc bị cáo Nh và bị cáo Đ đã sử dụng xe mô tô của mình vào việc phạm tội nên anh L không có lỗi. Vì vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy không có hình thức xử lý đối với anh L là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn Nh và Bùi Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Nh 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/4/2021.

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/4/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói ma túy, loại Heroine: Gói 1: 0,10g; Gói 2: 0,04g cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có dấu của Phòng KTHS - Công an tỉnh Hòa Bình.

- Tịch thu phát mãi sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IT6120, màu đen, có IMEI 353510101847680, có gắn sim số 0383188635, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Bùi Văn Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 220, màu đen, có số IMEI 358624061490863, có gắn sim số 0327764522, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn Nh. Tịch thu tiêu hủy các sim điện thoại nói trên.

Các vật chứng nêu trên được mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Bùi Văn Nh và Bùi Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh HB;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- TTGCA tỉnh Hoà Bình;
- CA huyện Yên Thủy;
- Thi hành án dân sự H. Yên Thủy;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu HS vụ án; lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Bùi Thị Lan

